

Số: /BC-UBND

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2020

Thực hiện văn bản số 3741/BKHĐT-TH ngày 10/6/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc trân trọng báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 84/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2020, UBND tỉnh đã xây dựng và ban hành Chương trình hành động số 362/CTr-UBND ngày 17/01/2020 với 4 nhóm trọng tâm chỉ đạo điều hành; 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chung và 6 nhóm nhiệm vụ cụ thể đối với từng ngành, từng lĩnh vực. 6 tháng đầu năm 2020, Văn bản số 4562/UBND-KT1 ngày 16/6/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ; UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện các nội dung trong chương trình công tác, trong đó tập trung vào các nội dung như: Tập trung phòng chống dịch Covid-19; Chuẩn bị các nội dung phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII; Theo dõi sát tình hình sản xuất, kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp và kịp thời tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 xảy ra; Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án đầu tư lớn, trọng điểm; Tổ chức các phiên họp thường kỳ của UBND tỉnh để cho ý kiến vào các nội dung xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cho ý kiến tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình thực thi nhiệm vụ của các ngành, các cấp; Tổ chức các cuộc làm việc với các nhà đầu tư đến tìm hiểu cơ hội đầu tư tại tỉnh; Tổ chức triển khai các cơ chế, chính sách của Trung ương trên địa bàn tỉnh...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TẠI CHỈ THỊ 11/CT-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. Tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi về tiếp cận vốn, tín dụng

Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và của tỉnh Vĩnh Phúc, Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Vĩnh Phúc đã kịp thời chỉ đạo các Tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch Covid -19 hiệu quả, đồng thời triển khai các giải pháp nhằm hỗ trợ khách hàng, tháo gỡ khó khăn do tác động của dịch bệnh, cụ thể như sau:

- Ban hành các văn bản chỉ đạo các TCTD trên địa bàn thực hiện cân đối nguồn vốn để đáp ứng đầy đủ nhu cầu vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh theo chỉ đạo của Chính phủ; kịp thời áp dụng các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho khách hàng theo quy định hiện hành: cơ cấu lại thời hạn trả nợ, xem xét miễn giảm lãi vay, tạm thời giữ nguyên nhóm nợ, cho vay mới để ổn định sản xuất kinh doanh..., có các biện pháp quản lý, theo dõi, ngăn chặn việc lợi dụng dịch bệnh để làm sai lệch, không đúng đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ của các ngân hàng và khách hàng vay vốn.

- Tổ chức buổi làm việc với các TCTD trên địa bàn để nắm bắt mức độ ảnh hưởng của dịch Covid-19 đối với doanh nghiệp, người dân. Đồng thời triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ khách hàng.

- Thiết lập đường dây nóng và chỉ đạo các TCTD trên địa bàn thiết lập đường dây nóng tại đơn vị để tiếp nhận và xử lý kịp thời, triệt để các kiến nghị, đề xuất, những khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp liên quan đến quy định về cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ của Thông tư số 01 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- Phối hợp với Báo Vĩnh Phúc, Đài truyền hình tỉnh Vĩnh Phúc, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Thời báo Ngân hàng... đưa tin thường xuyên về giải pháp hỗ trợ của ngành ngân hàng đối với khách hàng bị ảnh hưởng của dịch Covid - 19 để người dân trên địa bàn nắm được chính sách của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Các TCTD đã khẩn trương vào cuộc, triển khai các biện pháp cụ thể kịp thời hỗ trợ cho khách hàng bị ảnh hưởng dịch Covid-19, trong đó:

+ Đồng loạt giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất. Cụ thể:

- *Lãi suất huy động bằng VND*: Những tháng đầu năm 2020, lãi suất huy động của các TCTD trên địa bàn ổn định. Từ tháng 3 đến nay, mặt bằng lãi suất huy động có xu hướng giảm. Hiện, phổ biến ở mức 0,2%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 4-4,25%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 4,5-6%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng; kỳ hạn trên 12 tháng ở mức 6,3-7,2%/năm.

- *Lãi suất cho vay*: Lãi suất cho vay cũng theo xu hướng giảm. Lãi suất cho vay các lĩnh vực ưu tiên phổ biến ở mức 4,5-5%/năm đối với ngắn hạn; 5,5-8%/năm đối với trung, dài hạn. Lãi suất cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường ở mức 6,0-8,5%/năm đối với ngắn hạn; 8,8-10,5%/năm đối với trung và dài hạn. Các TCTD trên địa bàn tiếp tục thực hiện các gói cho vay, chương trình cho vay với lãi suất ưu đãi (giảm từ 0,5-2%/năm) với quy mô lớn để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid – 19.

+ Ban hành quy chế nội bộ, hướng dẫn cụ thể về việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Thông tư số 01/2020/TT-NHNN.

+ Chủ động liên hệ, gặp gỡ khách hàng là hộ kinh doanh, doanh nghiệp để

tìm hiểu, đánh giá mức độ tác động của dịch tới hoạt động sản xuất, kinh doanh; khoanh vùng những nhóm khách hàng, ngành nghề kinh doanh được đánh giá là chịu ảnh hưởng lớn, để có biện pháp hỗ trợ phù hợp, hiệu quả, đúng quy định.

+ Đến thời điểm hiện tại, các NH đã xác định được một số khách hàng với những thiệt hại cụ thể, số liệu rõ ràng và đưa ra hình thức hỗ trợ như sau:

- *Tình hình hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid – 19*: Hệ thống TCTD trên địa bàn triển khai các biện pháp hỗ trợ khách hàng thuộc các ngành kinh tế như: nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; công nghiệp chế biến, chế tạo; bán buôn bán lẻ, xây dựng; dịch vụ lưu trú, ăn uống, vui chơi giải trí... thông qua các biện pháp:

Cho vay mới với lãi suất thấp hơn từ 0,5-2%/năm so với lãi suất khoản vay cũ được 9.500 khách hàng, doanh số cho vay lý kể từ ngày 23/01/2020 là 12.000 tỷ đồng, trong đó hỗ trợ 6.300 tỷ đồng cho 720 doanh nghiệp và 5.700 tỷ đồng cho cá nhân, hộ gia đình kinh doanh cá thể.

Miễn, giảm lãi vay cho 1.220 khách hàng, dư nợ đạt 2.700 tỷ đồng, trong đó 1.400 tỷ đồng cho 235 doanh nghiệp, 1.300 tỷ đồng cho 985 trường hợp cá nhân, hộ gia đình kinh doanh cá thể.

Cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho 400 khách hàng, dư nợ đạt 1.000 tỷ đồng, trong đó: Doanh nghiệp: 50 DN, dư nợ đạt 650 tỷ đồng; Cá nhân, hộ gia đình kinh doanh cá thể: 350 trường hợp, dư nợ đạt 350 tỷ đồng.

+ Ngoài ra, để hỗ trợ khách hàng, đồng thời khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử, các NHTM tiếp tục áp dụng giảm mức phí dịch vụ chuyển tiền qua hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng; miễn/giảm phí giao dịch chuyển tiền qua NAPAS thông qua dịch vụ Ebanking, SmartBanking, Bankplus, ATM...; miễn phí chuyển tiền ủng hộ phòng, chống dịch Covid – 19; đưa ra nhiều chương trình khuyến mãi, giảm giá cho khách hàng khi thanh toán không dùng tiền mặt. Đồng thời các Ngân hàng thương mại tiếp tục rà soát lại biểu phí dịch vụ thanh toán, xây dựng kế hoạch cụ thể về việc áp dụng và thông tin rộng rãi đến khách hàng về phạm vi, hình thức, thời gian áp dụng.

+ Trong thời gian tới các Ngân hàng tiếp tục làm việc với các khách hàng khác để xác định mức độ ảnh hưởng và hướng dẫn khách hàng hoàn thiện hồ sơ gửi ngân hàng để được hỗ trợ.

2. Tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi về tài chính, thuế

Cục Thuế tỉnh đã thành lập Tổ công tác để chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các đơn vị theo từng địa bàn quản lý khẩn trương đánh giá ảnh hưởng của dịch bệnh đến thu Ngân sách nhà nước và đang nỗ lực triển khai nhiều giải pháp đồng bộ thúc đẩy quản lý thu, cụ thể như sau:

- Tập trung kiểm tra, rà soát số lượng doanh nghiệp đăng ký kinh doanh, số lượng doanh nghiệp tạm nghỉ kinh doanh, ngừng hoạt động đặc biệt là sau dịp tết nguyên đán, đảm bảo đưa vào quản lý thuế đối với 100% doanh nghiệp có kinh doanh. Cùng với đó, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ tình hình sản xuất kinh

doanh, khai, nộp thuế của doanh nghiệp. Xác định chính xác đối tượng, điều chỉnh mức thuế khoán phù hợp với thực tế kinh doanh, chống thất thu Ngân sách nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế. Theo đó, cơ quan Thuế tiếp tục cung cấp dịch vụ thuế điện tử cho người nộp thuế, đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp, đồng thời tích hợp các dịch vụ này trên cổng thông tin trực tuyến của Cục Thuế. Phối hợp với các sở, ngành liên quan cung cấp thủ tục khai nộp điện tử đối với lệ phí trước bạ ô tô, xe máy.

- Để tránh việc đi lại và tiếp xúc giữa người nộp thuế trong thời kỳ có dịch, ngành Thuế đã tích cực hướng dẫn người dân và doanh nghiệp thực hiện quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân bằng hình thức trực tuyến qua cổng thông tin của Cục Thuế và tổ chức các tháng hỗ trợ người nộp thuế qua nhiều hình thức như qua điện thoại, email, hỗ trợ trực tuyến qua Zalo, facebook, youtube...

- Kịp thời thông tin đến người nộp thuế những quy định về gia hạn nộp thuế, miễn tiền chậm nộp cho người nộp thuế. Phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát tình hình ảnh hưởng của dịch bệnh đến từng lĩnh vực, ngành nghề để có các giải pháp hỗ trợ về thuế, tiền thuê đất cho những đối tượng chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

- Hướng dẫn doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bị thiệt hại bởi dịch bệnh lập hồ sơ, gửi thủ trưởng cơ quan quản lý thuế trực tiếp đề nghị miễn tiền chậm nộp, gia hạn nộp thuế, nhất là các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; sản xuất, chế biến thực phẩm; dệt may; điện tử, máy vi tính; sản xuất, lắp ráp ô tô; vận tải, kho bãi và các hoạt động hỗ trợ vận tải; dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức du lịch...

- Hướng dẫn, hỗ trợ, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ giảm thuế của cá nhân kinh doanh đối với các cá nhân kinh doanh riêng lẻ có đơn xin giảm thuế khoán do thay đổi doanh thu vì tác động của dịch.

- Tiến hành hảo sát doanh thu theo từng ngành nghề, xin ý kiến tư vấn thuế của hội đồng tư vấn thuế, ban quản lý chợ để thực hiện theo đúng thực tế đối với các trung tâm thương mại, các chợ có đơn xin giảm thuế tập thể.

- Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-NQ ngày 09/4/2020 của Chính phủ, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người dân, đối tượng chính sách xã hội gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 03/5/2020 và chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố rà soát các đối tượng hỗ trợ theo đúng nguyên tắc quy định tại Nghị quyết 42/NQ-CP. Kết quả đến hết ngày 12/5/2020, toàn tỉnh đã chi hỗ trợ xong cho 94.440 đối tượng thuộc các nhóm người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo với tổng số tiền hỗ trợ hơn 115,6 tỷ đồng; đối với người lao động tỉnh đã hỗ trợ 106 người trên địa bàn thành phố Phúc Yên với số tiền 190 triệu đồng, các huyện, thành phố còn lại

đang trong quá trình thẩm định hồ sơ.

3. Đảm bảo cung ứng lương thực, thực phẩm, thúc đẩy xuất, nhập khẩu

3.1. Về cung ứng lương thực, thực phẩm

Sở Nông nghiệp &PTNT đã ban hành các văn bản chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp các địa phương tổ chức và chỉ đạo tốt sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, đáp ứng nhu cầu lương thực, thực phẩm trong tỉnh. Cụ thể:

Triển khai thực hiện các nội dung tái cơ cấu ngành nông nghiệp; điều chỉnh phù hợp cơ cấu giống, cây trồng, mùa vụ, hạn chế tối đa tác động bất lợi của thời tiết, khí hậu để đảm bảo phát triển sản xuất trong tỉnh; nắm bắt thông tin thị trường, điều tiết sản xuất, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Xây dựng kịch bản, dự báo ngắn hạn và dài hạn đối với các mặt hàng nông sản, thực phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh trước tác động của dịch bệnh Covid-19.

Ban hành các văn bản chỉ đạo sản xuất, phòng chống dịch bệnh hại cây trồng; đánh giá tình hình sản xuất và năng suất lúa vụ Đông Xuân tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh; khuyến khích, hỗ trợ nông dân tăng cường áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các quy trình kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất để nâng cao chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, thống kê chăn nuôi lợn, đánh giá kết quả tái đàn lợn và báo cáo tình hình dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; đẩy nhanh tiến độ và quy mô tái đàn, khôi phục đàn lợn nhằm ổn định thị trường và giá thịt lợn. Tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật tổng hợp về an toàn sinh học trong chăn nuôi, phòng chống nắng, nóng cho đàn vật nuôi.

Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm và phun khử trùng tiêu độc môi trường chăn nuôi đợt 1/2020. Thực hiện các biện pháp kiểm soát dịch bệnh trên vật nuôi, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như: Dịch tả lợn Châu Phi, lở mồm long móng, Cúm gia cầm đến tận thôn, xóm, hộ chăn nuôi; thu thập mẫu bệnh phẩm khi có gia súc, gia cầm, thủy sản ốm chết để xác định nguyên nhân gây bệnh và xây dựng biện pháp phòng, trị phù hợp; thực hiện nghiêm công tác kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y theo quy định.

Kiểm tra, nắm bắt tình hình nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh, tiếp tục triển khai hỗ trợ nuôi cá giống mới, máy sục khí tạo oxy cho các hộ sản xuất.

Tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; kiểm tra, giám sát các hoạt động liên quan đến khai thác rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh.

Tổng hợp, đề xuất danh mục các dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/NĐ-CP của Chính phủ.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện còn có những khó khăn, vướng mắc

nư: Sản xuất nông nghiệp có tính chất thời vụ, lợi nhuận thấp hơn so với các ngành khác, chịu nhiều rủi ro của thời tiết và dịch bệnh. Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp còn ít, quy mô nhỏ. Hệ thống công trình thủy lợi xuống cấp, chưa được đầu tư đồng bộ nên chưa phát huy được hiệu quả tối ưu. Chuỗi liên kết giữa người sản xuất, doanh nghiệp cung ứng đầu vào và doanh nghiệp tiêu thụ đầu ra sản phẩm chưa chặt chẽ nên các doanh nghiệp nông nghiệp chưa mạnh dạn đầu tư vào sản xuất nông nghiệp. Việc tái đàn lợn để ổn định phát triển sản xuất chăn nuôi gặp nhiều khó khăn do: Nguồn cung cấp giống từ các cơ sở chăn nuôi lợn nái sinh sản rất hạn chế; giá con giống ở mức rất cao; giá các loại thức ăn chăn nuôi tăng do nguồn nguyên liệu để sản xuất thức ăn chăn nuôi của các nhà máy phần lớn là nhập khẩu từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến việc tái đàn; số hộ chăn nuôi lợn nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh vẫn chiếm tỷ lệ rất lớn, việc áp dụng an toàn sinh học trong chăn nuôi của các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ là rất khó khăn; tình hình bệnh DTLCP vẫn phức tạp, không có vắc xin, thuốc điều trị do đó người chăn nuôi không dám mạnh dạn tái đàn.

3.2. Về xuất nhập khẩu

Hiện nay, toàn tỉnh có khoảng 200 doanh nghiệp tham gia xuất khẩu tại 40 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới với các sản phẩm xuất khẩu chủ lực như: Xe máy, linh kiện xe máy, linh kiện điện tử, phụ tùng ô tô, chè, hàng dệt may, giày dép, sản phẩm cơ khí, gạch men... Thị trường xuất khẩu chủ yếu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tập trung vào một số thị trường tiềm năng: Hoa Kỳ, EU, Nga, ASEAN, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc và Đài Loan.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hải quan, Chi cục Hải quan Vĩnh Phúc đã tổ chức gặp gỡ, lắng nghe ý kiến của doanh nghiệp, ghi nhận khó khăn của doanh nghiệp, thảo luận các biện pháp để tháo gỡ cho doanh nghiệp; tạo thuận lợi tối đa cho hoạt động xuất nhập khẩu, đặc biệt là doanh nghiệp lớn có số nộp ngân sách nhà nước nhiều, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình làm thủ tục hải quan; phối hợp chặt chẽ với Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng để việc thu nộp ngân sách được thực hiện thuận lợi khi doanh nghiệp nộp thuế, đảm bảo thông quan hàng hóa kịp thời cho doanh nghiệp làm thủ tục tại Chi cục...

Để thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa qua biên giới Việt – Trung, Sở Công Thương đã có văn bản gửi tới các doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh chủ động điều chỉnh tiến độ đưa hàng lên biên giới phù hợp với năng lực thông quan tại các cửa khẩu; đa dạng hóa hình thức vận chuyển – giao nhận hàng hóa, khai thác tối đa tuyến vận tải đường sắt liên vận để giảm áp lực cho các cửa khẩu đường bộ.

4. Tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp

Nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp chủ động, quyết liệt trong việc hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng năm 2020, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Phúc đã ban hành Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 09/3/2020; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 12/3/2020; Văn bản số 4562/UBND-KT1 ngày 16/6/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện

Nghị quyết 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ, đề ra các giải pháp giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện, một số nội dung như sau:

+ Tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh bất thường để ban hành Nghị quyết số 01/2020 quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho người bị cách ly y tế tại các cơ sở điều trị, cơ sở cách ly tập trung; người thường trú, tạm trú tại địa phương có dịch bị kiểm soát ra vào theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; hỗ trợ người tham gia trực tại các chốt, trạm kiểm dịch ở các đầu mối giao thông ra vào vùng có dịch do chủng mới của virus Corona trên địa bàn tỉnh.

+ Tỉnh đã thành lập các tổ công tác và chỉ đạo các cấp các ngành tổ chức khảo sát và thường xuyên nắm bắt tình hình sản xuất của một số doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt và hỗ trợ tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp do tình hình dịch bệnh Covid-19 gây ra; khảo sát, nắm bắt cụ thể tình hình nhu cầu tuyển dụng, sử dụng lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo hệ thống các trung tâm dịch vụ việc làm, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc tìm kiếm, tuyển dụng lao động đảm bảo số lượng, chất lượng nhằm đáp ứng kịp thời nguồn lao động cho các doanh nghiệp để phát triển sản xuất, kinh doanh.

+ Tổ chức một số hội nghị đối thoại đối với từng nhóm doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (nhóm doanh nghiệp theo lĩnh vực sản xuất; nhóm theo quốc gia và vùng lãnh thổ...) để tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc.

+ Kịp thời giải quyết thủ tục cấp giấy phép lao động hoặc gia hạn giấy phép lao động cho người nước ngoài đang làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+ Tăng cường giải quyết thủ tục hành chính qua mạng internet và bưu điện, rút ngắn ít nhất 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện tối đa cho các doanh nghiệp.

+ Chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, các sở ngành tăng cường và quyết liệt trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng một số khu cụm công nghiệp và các dự án ngoài khu công nghiệp đã được cấp phép đầu tư để tạo quỹ đất sạch thu hút và bổ sung năng lực mới cho nền kinh tế của tỉnh.

+ Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, thực hiện hỗ trợ miễn, giảm chi phí thông tin quảng cáo, thông báo tuyển dụng lao động cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+ Thực hiện hướng dẫn về việc áp dụng các biện pháp cách ly, theo dõi sức khỏe đối với người dân đến hoặc đi từ khu vực đang có dịch nhằm hạn chế thấp nhất ảnh hưởng đến nguồn nhân lực của doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp trên địa bàn các xã có người mắc bệnh Covid-19; bảo đảm nguồn cung khẩu trang và thuốc sát khuẩn, khử trùng, thiết bị đo thân nhiệt cho các doanh nghiệp.

+ Tạo điều kiện thuận lợi, ưu tiên giải quyết nhanh các thủ tục liên quan đến qui hoạch, điều chỉnh qui hoạch, cấp phép xây dựng, nhất là các dự án khu,

cụm công nghiệp, dự án nhà ở công nhân; các dự án đầu tư FDI, DDI và các dự án nhà ở đô thị...

+ Yêu cầu các sở, ngành, địa phương thực hiện nghiêm các nhiệm vụ và giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân Kế hoạch đầu tư công năm 2020.

+ Yêu cầu Điện lực Vĩnh Phúc và các Công ty cấp nước sạch, đảm bảo chất lượng cung cấp đầy đủ và kịp thời điện, nước phục vụ sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp không để xảy ra tình trạng cắt điện, nước ảnh hưởng đến sản xuất và thiệt hại cho doanh nghiệp.

+ Yêu cầu Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và chủ đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương liên quan để tiếp tục thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo đúng hướng dẫn của ngành y tế; tập trung chăm lo, đẩy mạnh thực hiện các chính sách, biện pháp hỗ trợ cho doanh nghiệp, người lao động.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh quyết liệt chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác giải quyết kiến nghị và thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp tại Văn bản số 2927/UBND-CN2 ngày 21/4/2020.

5. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư

Nhằm đẩy nhanh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020, tỉnh Vĩnh Phúc đã chỉ đạo các chủ đầu tư thực hiện các giải pháp như sau: (1) Tập trung giải quyết, tháo gỡ khó khăn trong công tác BT GPMB bảo đảm thi công công trình đúng tiến độ; (2) Chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước khi có khối lượng nghiệm thu; (3) Thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2020, đề xuất điều chỉnh giảm chỉ tiêu các dự án không có khả năng thực hiện để bổ sung vốn cho các dự án quyết toán còn thiếu vốn, dự án chuyển tiếp cần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành trong năm 2020; (4) Hằng tháng tỉnh tổ chức các hội nghị giao ban định kỳ với các sở, ngành, địa phương và các chủ đầu tư nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công. Ước giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm 2020 đạt 1.763 tỷ đồng/6.624,5 tỷ đồng bằng 26,6% tổng vốn Kế hoạch đầu tư công năm 2020.

6. Tập trung xử lý vướng mắc về lao động

Để giải quyết những khó khăn, vướng mắc về vấn đề lao động, Sở Lao động Thương binh và xã hội đã chỉ đạo các đơn vị liên quan:

+ Khảo sát, nắm bắt cụ thể tình hình về nhu cầu tuyển dụng, sử dụng lao động ở các doanh nghiệp trên địa bàn; tập trung chỉ đạo hệ thống các trung tâm dịch vụ việc làm, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để động viên, hỗ trợ hiệu quả người lao động quay trở lại đơn vị làm việc; cũng như tìm kiếm, tuyển dụng lao động mới cho các doanh nghiệp. Đặc biệt, phối hợp với các tỉnh như Phú Thọ, Tuyên Quang, Yên Bái, Hà Giang... để có thêm nguồn lao động cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

+ Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh thực hiện nghiêm Công điện của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội tiến hành công tác tư vấn qua tổng đài điện thoại và đăng tải hồ sơ tìm kiếm việc làm cho người lao động lên website để kết nối với các doanh nghiệp nhằm hỗ trợ người lao động tìm kiếm việc làm.

+ Để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp có thể đưa các chuyên gia nước ngoài sang làm việc, tỉnh Vĩnh Phúc đồng ý chủ trương cho phép các chuyên gia đủ điều kiện về bảo đảm y tế được phép nhập cảnh; thành lập một khu cách ly tập trung. Ban Quản lý các khu công nghiệp phối hợp các sở ngành liên quan rà soát toàn bộ nhu cầu đưa người nước ngoài sang làm việc của các doanh nghiệp, trước mắt, hỗ trợ giải quyết thủ tục nhập cảnh cho hơn 300 chuyên gia các doanh nghiệp đề nghị được nhập cảnh; tham mưu UBND tỉnh xây dựng văn bản hướng dẫn chung cho các doanh nghiệp để triển khai thực hiện và văn bản gửi tới các bộ, ngành liên quan về các thủ tục xuất nhập cảnh cho số chuyên gia này. Sở Y tế xây dựng phương án bảo đảm cách ly tập trung cho nhóm chuyên gia trên. Các đơn vị được chọn làm cơ sở cách ly tập trung chuẩn bị các điều kiện bảo đảm phòng, chống dịch; xây dựng bảng giá dịch vụ phù hợp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện phòng chống dịch.

7. Đẩy mạnh thông tin và truyền thông

Các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh tiếp tục bám sát định hướng và làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống dịch do virus Covid-19 trong bối cảnh mới vừa tập trung phòng chống dịch vừa khôi phục, phát triển kinh tế. Các biện pháp tuyên truyền được đa dạng hóa như phát tờ rơi, thông báo trên loa truyền thanh các khu dân cư, thông tin lưu động, băng băng zôn, băng tin nhắn SMS... Kể từ 00h ngày 01/4/2020 Trang tin riêng của tỉnh Vĩnh Phúc về tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do virus Covid-19 được hoạt động trên Internet với tên miền là: covid.vinhphuc.vn và covid.vinhphuc.gov.vn cập nhật đầy đủ các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế, của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Covid-19 tỉnh, Sở Y tế... về công tác phòng chống dịch Covid-19; cũng tại Trang tin, người dân có thể khai báo y tế trực tuyến bằng nhiều ngôn ngữ và có thể gọi đến 2 số điện thoại đường dây nóng gồm: 0692621112 và 096 5071010 để khai báo, thông tin tình hình dịch bệnh và tiếp nhận, xử lý thông tin vi phạm an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

III. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2020 gặp rất nhiều khó khăn do đại dịch Covid-19 xảy ra và lây lan ra toàn cầu , tác động mạnh đến kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng . Mặt khác, tình hình thời tiết bất thường, chăn nuôi chưa phục hồi do dịch tả lợn Châu Phi... đã tác động nhiều đến tình hình sản xuất nông nghiệp của tỉnh.

Trong bối cảnh đó, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung thực hiện “*mục tiêu kép*” - vừa quyết liệt phòng chống dịch bệnh vừa duy trì và phát triển các hoạt động kinh tế - xã hội, bảo đảm đời sống nhân dân. Đồng thời, nhờ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, các cấp, các

ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh nên tình hình kinh tế của tỉnh 6 tháng đầu năm 2020 tuy có suy giảm so với cùng kỳ năm 2019 nhưng các nhiệm vụ đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, các hoạt động văn hóa xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn được đảm bảo. Cụ thể:

Tổng sản phẩm trên địa bàn theo giá so sánh 2010 ước đạt 35,44 nghìn tỷ đồng, giảm 2,7% so với cùng kỳ năm 2019, trong 3 ngành sản xuất thì chỉ duy nhất ngành Nông lâm nghiệp và thủy sản tăng 1,02% so với cùng kỳ năm 2019, còn lại ngành Công nghiệp – Xây dựng giảm 5,24% (riêng công nghiệp giảm tới 6,59%), các ngành Dịch vụ ước giảm 4,04%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp tăng 2,73% so với cùng kỳ năm 2019

Sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm thực hiện trong bối cảnh thời tiết diễn biến bất thường; công tác tái đàn lợn còn gặp nhiều khó khăn; giá một số loại sản phẩm nông sản thấp, thị trường tiêu thụ không ổn định. Ước giá trị sản xuất tăng 0,8% so với cùng kỳ năm 2019. Diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông Xuân giảm 1,5% (tương đương giảm -822 ha). Công tác tái đàn lợn vẫn gặp khó khăn, nhưng quy mô đàn gia cầm và nhất là đàn bò sữa vẫn tăng mạnh, sản lượng thịt gia cầm, sữa tươi và trứng gia cầm tăng riêng sản lượng thịt lợn hơi giảm 23,6%.

Sản xuất công nghiệp gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đã khiến nhiều doanh nghiệp đã thiếu hụt nguồn nguyên liệu đầu vào; thiếu hụt nguồn lao động tạm thời; không tìm được thị trường tiêu thụ sản phẩm... Giá trị sản xuất ước giảm 9% so với cùng kỳ năm 2019. Sản lượng các sản phẩm công nghiệp chủ lực đều giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2019, trong đó xe ô tô các loại giảm 24,8%, xe máy các loại giảm 14,4%, gạch ốp lát giảm 22,5%, quần áo giảm 4,56%, doanh thu lĩnh kiện điện tử giảm 5,6%,....

Các lĩnh vực dịch vụ chịu tác động rất mạnh bởi dịch Covid-19. Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước giảm 8,3% so với cùng kỳ. Thời điểm tháng 2, tháng 3 tình trạng khách hủy tour, hủy phòng, hủy dịch vụ số lượng lớn, lượng khách mới đặt dịch vụ giảm mạnh do đó ước doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống giảm 29,7%, doanh thu du lịch lữ hành giảm 38% so với cùng kỳ 2019. Doanh thu các hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ giảm 25,5% so với cùng kỳ. Tổng dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng tăng 2,54% so với cuối năm 2019.

Kết quả thu hút vốn đầu tư đạt thấp so cùng kỳ năm 2019, trong đó vốn FDI chỉ bằng 32,1%, vốn DDI chỉ bằng 51,5% so với cùng kỳ năm 2019. Số doanh nghiệp thành lập mới tăng 0,3% nhưng giảm 32,2% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2019. Số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động tăng 3,29 lần (244 doanh nghiệp) so cùng kỳ và số doanh nghiệp giải thể giảm 34% so với cùng kỳ năm 2019.

Thu ngân sách nhà nước ước đạt 13.727 tỷ đồng, bằng 40% dự toán, bằng 84% so với cùng kỳ; trong đó thu nội địa ước thu 11.940 tỷ đồng, đạt 41 % dự toán và bằng 84% so với cùng kỳ năm 2019.

Hoạt động đầu tư xây dựng: UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức hội nghị kiểm điểm tiến độ giải ngân hàng tháng đối với các chủ đầu tư để thường xuyên

nắm bắt, cập nhật thông tin và kịp thời cho ý kiến, giải quyết vướng mắc khó khăn nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo và lãnh đạo tỉnh thường xuyên đi thực địa để chỉ đạo nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020... Ước giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm 2020 đạt 1.763 tỷ đồng/6.624,5 tỷ đồng bằng 26,6% tổng vốn Kế hoạch đầu tư công năm 2020.

Các lĩnh vực văn hóa xã hội được tổ chức thực hiện tốt, phù hợp với điều kiện diễn biến tình hình dịch bệnh. Các trường học thực hiện dạy học từ xa cho học sinh qua Internet và truyền hình trong đợt nghỉ giãn cách xã hội và từ ngày 04/5/2020 học sinh trên địa bàn tỉnh đã đi học trở lại, các nhà trường đang triển khai các hoạt động dạy và học theo kế hoạch. Ngay khi trên địa bàn tỉnh xuất hiện những ca bệnh Covid-19 đầu tiên, Ngành Y tế đã vào cuộc quyết liệt, tập trung mọi nguồn lực cho khám, điều trị cho bệnh nhân, áp dụng các phác đồ điều trị hợp lý theo hướng dẫn của Bộ Y tế... đến nay cả 12/12 bệnh nhân đều được chữa khỏi bệnh, công tác phòng chống dịch và khám chữa bệnh của tỉnh được Trung ương ghi nhận, nhân dân cả nước đánh giá cao. Các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42 của Chính phủ được tổ chức thực hiện tốt. Tỉnh đã chi hỗ trợ xong cho đối tượng thuộc các nhóm người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo với tổng số tiền hỗ trợ hơn 115,6 tỷ đồng. Các chính sách giảm nghèo, chính sách người có công được triển khai kịp thời.

Quản lý nhà nước về khoa học công nghệ được thực hiện tốt. Công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thu hồi đất, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quản lý đất trồng lúa được thực hiện theo quy định. Các hoạt động quản lý khai thác khoáng sản được siết chặt. Công tác bảo vệ môi trường tiếp tục được quan tâm thực hiện.

Công tác nội vụ, tư pháp, thanh tra giải quyết khiếu nại tố cáo được thực hiện hiệu quả. Công tác quốc phòng – an ninh được quan tâm, tỉnh đã hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân bảo đảm chất lượng, an toàn tuyệt đối. Các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm được lực lượng công an đẩy mạnh, triệt phá nhiều ổ nhóm tội phạm góp phần ổn định an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, lực lượng quân đội và công an tỉnh đã tham gia tích cực, hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 được Bộ Công an, UBND tỉnh biểu dương, khen thưởng, được chính quyền và quần chúng nhân dân ghi nhận, đánh giá cao.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2020 của tỉnh đã gặp rất nhiều hạn chế, yếu kém đó là:

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP giá so sánh 2010) giảm 2,7% so với cùng kỳ năm 2019, thu ngân sách chỉ bằng 84% so cùng kỳ, thu hút vốn FDI chỉ bằng 32,1% và thu hút vốn DDI chỉ bằng 51,5% so cùng kỳ năm 2019. Hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn phải xin giãn tiến độ triển khai dự án, thu hẹp quy mô sản xuất hoặc sản xuất cầm chừng, một số phải tạm ngừng hoạt động hoặc giải thể doanh nghiệp. Diện tích gieo trồng

cây hàng năm giảm 822 ha. Công tác khôi phục sản xuất và tái đàn lợn sau dịch tả lợn Châu Phi gặp nhiều khó khăn. Doanh thu các lĩnh vực kinh doanh thương mại, dịch vụ, du lịch, vận tải giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2019. Tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công còn chậm, bồi thường giải phóng mặt bằng nhiều công trình còn vướng mắc. Vi phạm trong quản lý sử dụng đất, khai thác khoáng sản trái phép, ô nhiễm môi trường khu vực nông thôn, làng nghề vẫn còn xảy ra. An ninh chính trị được bảo đảm, tội phạm được kiềm chế song vẫn tiềm ẩn khó lường.

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém: Những hạn chế, yếu kém nêu trên có nguyên nhân khách quan đặc biệt do đại dịch Covid-19 xảy ra tác động mạnh tới mọi hoạt động của đời sống kinh tế, xã hội toàn cầu, do hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách của nhà nước, yếu tố thị trường,...; song nguyên nhân chủ yếu là do một bộ phận cán bộ lãnh đạo chủ chốt, nhất là người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nêu cao vai trò, trách nhiệm, chưa thực sự quyết liệt, thiếu tính sáng tạo, không dám chịu trách nhiệm trong việc chỉ đạo, điều hành, triển khai một số nhiệm vụ; trình độ chuyên môn, năng lực thực thi công vụ, trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân của một bộ phận công chức, viên chức chưa tốt đã ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu, đề xuất, xử lý công việc; sự phối hợp trong công tác quản lý ở một số ngành, lĩnh vực chưa chặt chẽ và nhiều bất cập ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước.

*** ƯỚC CÁ NĂM 2020**

Trên cơ sở kết quả đạt được về kinh tế xã hội trong 6 tháng đầu năm 2020. Dự báo trong 6 tháng cuối năm, trường hợp tình hình dịch bệnh trên thế giới được kiểm soát và không chệch, các nước mở cửa trở lại, các khu vực kinh tế dần phục hồi ở mức bình thường tương đương với mức tăng trưởng của năm 2019, khi đó Tổng sản phẩm trên địa bàn (theo giá so sánh 2010) ước tăng khoảng 3-4% so năm 2019, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản ước tăng 2,5%, khu vực công nghiệp – xây dựng ước tăng khoảng 4,0-5,0% và khu vực dịch vụ ước tăng 1,0-2,0%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp tăng 2,7-3% so cùng kỳ. Hầu hết chỉ tiêu văn hóa, xã hội, môi trường dự kiến đều đạt kế hoạch đề ra.

Tuy nhiên, ở thời điểm hiện nay, đại dịch Covid-19 đang tiếp tục diễn biến rất phức tạp và ngày càng gia tăng ở các Châu lục. Nền kinh tế Việt Nam nói chung và tỉnh Vĩnh Phúc nói riêng có độ mở lớn, hội nhập quốc tế sâu rộng nên đã và đang chịu tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 đến các mặt của đời sống kinh tế - xã hội và dự báo còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định, khó lường, chưa thể đánh giá hết. Dự báo tăng trưởng kinh tế của tỉnh cả năm 2020 ở trên đưa ra với mức khả quan nhất của nền kinh tế trong 6 tháng cuối năm, tuy nhiên tăng trưởng kinh tế của tỉnh có thể có những thay đổi tùy theo diễn biến của dịch bệnh và nền kinh tế thế giới từ nay đến cuối năm 2020.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

Trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến hết sức phức tạp trên thế giới thì việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong 6 tháng cuối năm 2020 là rất khó khăn; đòi hỏi các cấp, các ngành cần triển khai

quyết liệt hơn, mạnh mẽ hơn các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1- Thực hiện tốt Kết luận số 77-KL/TW ngày 05/6/2020 của Bộ Chính trị về chủ trương khắc phục tác động của đại dịch Covid-19 để phục hồi và phát triển nền kinh tế đất nước, trong đó tiếp tục ưu tiên cao nhất cho phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đồng thời tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội, đời sống người dân; Phân đầu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2020.

2- Chỉ đạo sản xuất và thu hoạch cây trồng vụ Mùa 2020; triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông đúng khung thời vụ, khuyến khích nông dân gieo trồng tối đa diện tích. Chủ động công tác phòng, chống giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai. Hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi để tái đàn, tăng đàn lợn đạt hiệu quả.

3- Khai thác và phát triển hiệu quả thị trường nội địa, nâng cao sức tiêu dùng trong nước thông qua cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Có phương án tổ chức một số sự kiện, hoạt động du lịch quan trọng để tạo hình ảnh, quảng bá, giới thiệu du lịch của tỉnh. Tăng cường quảng bá thông tin về Vĩnh Phúc là điểm đến an toàn, thân thiện, ứng xử văn minh đối với du khách. Mở rộng tín dụng đối với các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, đặc biệt là cho vay để duy trì và khôi phục các ngành, lĩnh vực bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

4- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách các thủ tục hành chính, đơn giản hóa, giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp. Mở rộng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; đảm bảo thời gian giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn và sớm trước quy định cho doanh nghiệp và người dân. Tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp (từ việc thành lập doanh nghiệp đến các điều kiện kinh doanh, thông quan, nộp thuế). Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để tạo môi trường đầu tư thuận lợi nhất cho sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh thu hút vốn FDI và đầu tư xã hội. Chú trọng các hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ đối với các dự án đã đầu tư hiệu quả trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thu hút các dự án vừa và nhỏ thuộc lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ cơ khí, điện tử, công nghệ cao.

5- Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả cơ chế, chính sách phù hợp để hỗ trợ doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa vượt qua khó khăn của đại dịch Covid-19 nhanh chóng khôi phục sản xuất kinh doanh. Thực hiện tốt chính sách miễn giảm một số nghĩa vụ thuế đối với một số lĩnh vực, đối tượng chịu thiệt hại nặng nề do đại dịch Covid-19 trong năm 2020.

6- Thường xuyên theo dõi diễn biến thu, chi ngân sách nhà nước. Rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa cần thiết đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với tiến độ thu ngân sách. Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ cấp bách phòng chống dịch Covid-19, các chính sách an sinh xã hội.

7- Thực hiện đồng bộ các giải pháp, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, phân đầu đạt mục tiêu giải ngân hết số vốn đầu tư công được giao kế hoạch năm 2020; gắn

trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan đến việc bảo đảm tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công.

8- Chuẩn bị các điều kiện và tổ chức kỳ thi THPT quốc gia năm 2020; tuyển sinh năm học 2020-2021 đảm bảo an toàn, nghiêm túc.

9- Tiếp tục theo dõi diễn biến của dịch Covid-19, kịp thời có phương án trong phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh. Thực hiện hiệu quả công tác y tế dự phòng, các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế.

10- Thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ an sinh xã hội, giải quyết việc làm. Rà soát tình hình sử dụng lao động, nhất là doanh nghiệp đang thiếu hụt nhân sự do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 để có giải pháp khắc phục. Tập trung hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, đào tạo lại người lao động đáp ứng yêu cầu mới; Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ về chính sách hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 đảm bảo đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

11- Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ khoa học công nghệ và ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật và nhân rộng các kết quả đề tài nghiên cứu khoa học vào sản xuất và đời sống.

12- Thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Hoàn thiện việc rà soát, lập danh mục thu hồi đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020; chấp thuận thu hồi đất để thực hiện các công trình, dự án năm 2021; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ để thực hiện các công trình dự án năm 2021. Thực hiện tốt công tác quan trắc, bảo vệ môi trường, tiếp tục thực hiện các thủ tục để đầu tư nhà máy xử lý rác thải tập trung.

13- Cụ thể hóa để tổ chức thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 20/11/2019 của Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ trí thức và trọng dụng nhân tài. Giải quyết các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức kịp thời, đúng quy định. Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020. Tổ chức Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ V.

14- Nâng cao chất lượng và tiến độ thẩm định văn bản quy phạm pháp luật. Triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Giải quyết kịp thời, hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo góp phần ổn định chính trị trước, trong và sau Đại hội Đảng các cấp, bầu cử đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp.

15- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang tỉnh. Kiểm tra, rà soát các phương án, kế hoạch và lực lượng, phương tiện bảo đảm thực hiện công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Tổ chức giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo đúng kế hoạch. Chuẩn bị tốt cho công tác tuyên quân năm 2021. Triển khai Đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự, bảo vệ Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng. Triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy.

16- Tiếp tục phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã với các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc, Hội đồng nhân dân các cấp trong việc kiểm tra, theo dõi, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả quá trình thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và của tỉnh.

VII. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 5 năm 2021-2025 để các địa phương có căn cứ triển khai thực hiện.

2. Đề nghị Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư quan tâm bố trí vốn Ngân sách Trung ương cho tỉnh Vĩnh Phúc thực hiện các dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (*Nội dung này UBND tỉnh Vĩnh Phúc đã có văn bản số 4004/UBND-KT1 ngày 29/5/2020 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư*).

3. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/2/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

4. Đề nghị Chính phủ sớm hoàn thiện quy định về doanh nghiệp chế xuất; sửa đổi những quy định còn bất cập về doanh nghiệp chế xuất theo quy định tại Nghị định 82/2018/NĐ-CP.

5. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Thái Hòa – Liên Sơn – Liên Hòa (Khu vực II - giai đoạn 1).

6. Đề nghị Chính phủ giao các Bộ, Ngành tiếp tục rà soát chính sách pháp luật về đầu tư, kinh doanh để sửa đổi các quy định còn bất cập, chưa rõ ràng liên quan đến thủ tục đầu tư và kinh doanh. Tăng cường hỗ trợ pháp lý cho Nhà đầu tư và pháp chế quản lý sau cấp phép, đặc biệt là vấn đề chuyển giá, gian lận thương mại. Hoàn thiện quy định pháp luật về thanh lý, giải thể, phá sản. Ban hành các chế tài đủ mạnh để xử lý dứt điểm các dự án chậm tiến độ, nhiều lần giãn tiến độ hoặc tự ý dừng, chấm dứt dự án đầu tư, nhà đầu tư bỏ trốn...

7. Đề nghị Chính phủ tiếp tục có chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận nguồn vốn vay, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh Việt Nam tham gia TPP và các FTA mới.

8. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm ban hành Thông tư hướng dẫn Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý Khu công nghiệp, khu chế xuất. Tạo điều kiện để tỉnh Vĩnh Phúc đẩy nhanh hơn nữa tiến độ thực hiện thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư các Khu công nghiệp khi có đề xuất.

9. Đề nghị Bộ Tài chính cho ý kiến hướng dẫn về việc đăng ký áp dụng quy định doanh nghiệp chế xuất trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc doanh nghiệp đề xuất chuyển đổi từ loại hình không hưởng chính sách doanh nghiệp chế xuất thành doanh nghiệp chế xuất theo quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP. Hiện nay rất vướng mắc khi xin ý kiến của cơ quan hải quan

về khả năng đáp ứng điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan trước khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư vì các văn bản trả lời của cơ quan hải quan đều ghi “chưa có cơ sở xem xét” hoặc “chưa có hướng dẫn cụ thể” hoặc từ chối cho ý kiến.

10. Đề nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014, số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014, số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012, số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ, các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về quản lý hội; Sớm ban hành văn bản hướng dẫn về cơ chế chính sách chuyển đổi các đơn vị cơ sở giáo dục mầm non, trung học phổ thông từ công lập ra ngoài công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

11. Đề nghị Chính phủ, Bộ Nội vụ sớm ban hành các Nghị định, Thông tư hướng dẫn về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức và lao động hợp đồng cho phù hợp với Luật Công chức, viên chức hiện hành.

12. Đề nghị Chính phủ, Quốc hội ban hành các chính sách về thuế, phí liên quan đến hoạt động sản xuất, lắp ráp ô tô đảm bảo tính nhất quán, ổn định lâu dài để các doanh nghiệp chủ động lập kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh tránh bị động do chính sách của nhà nước thường xuyên thay đổi.

13. Đề nghị Chính phủ báo cáo Quốc hội ban hành chính sách hỗ trợ ngành sản xuất, lắp ráp ô tô như: miễn thuế tiêu thụ đặc biệt đối với linh kiện sản xuất trong nước; có chính sách ưu đãi cho việc phát triển dòng xe chiến lược dung tích nhỏ, tiết kiệm nhiên liệu, thân thiện với môi trường để các doanh nghiệp tập trung nội địa hóa sản phẩm, đầu tư mở rộng, tăng sản lượng, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu.

14. Khi các chính sách thuế hỗ trợ ngành ô tô được ban hành, đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài chính tính toán, báo cáo cấp có thẩm quyền giao chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước cho tỉnh đảm bảo phù hợp với khả năng thu của địa phương, tránh giao quá cao dẫn đến tình bị hụt thu ngân sách, ảnh hưởng đến thực hiện các nhiệm vụ chi phát triển kinh tế-xã hội. Trường hợp bị hụt thu do nguyên nhân khách quan đề nghị Trung ương cho phép sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để bù đắp số giảm thu ngân sách.

15. Đề nghị Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành liên quan sớm ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về định danh, xác thực điện tử; bảo vệ dữ liệu cá nhân; sớm hình thành các Hệ thống định danh và xác thực điện tử Quốc gia; đẩy nhanh xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu Quốc gia về đất đai làm nền tảng đặc biệt quan trọng để triển khai xây dựng chính quyền điện tử đồng bộ, hiệu quả.

16. Đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông định hướng khoảng 03-05 khung mẫu chính quyền điện tử cấp tỉnh, cho các địa phương có thể lựa chọn, áp dụng; ban hành bộ tiêu chí của Hệ thống thông tin báo cáo chuyên ngành, để các địa phương làm căn cứ xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh.

17. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện Thông tư 01/2020/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước khi doanh nghiệp gặp phải trong quá trình tiếp cận các gói vay ưu đãi hoặc làm hồ sơ xin giảm lãi suất, gia hạn nợ đối với các khoản vay cũ phát sinh trong giai đoạn dịch bệnh bùng phát...

18. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu, trình Chính phủ sửa đổi Quyết định số 793/QĐ-TTg ngày 27/6/2019 về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi để các địa phương làm căn cứ triển khai thực hiện.

19. Đề nghị Bộ Công thương sớm trình Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý, phát triển cụm công nghiệp. Hỗ trợ kinh phí cho Vĩnh Phúc từ các chương trình mục tiêu quốc gia liên quan đến lĩnh vực xúc tiến thương mại, tiết kiệm năng lượng, chương trình khuyến công, chương trình hội nhập quốc tế. Phân cấp một số chức năng, nhiệm vụ đến cấp tỉnh như giao cho tỉnh cấp phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phân phối, bán lẻ điện trên địa bàn quản lý (không chỉ riêng khu vực nông thôn); cấp phép hoạt động điện lực lĩnh vực tư vẫn có cấp điện áp từ 110KV trở xuống; cấp phép hoạt động điện lực lĩnh vực mua bán điện có cấp điện áp từ 110kV trở xuống trên địa bàn quản lý. Phân cấp, cấp CO cho tỉnh Vĩnh Phúc. Giới thiệu doanh nghiệp uy tín tham gia chương trình đưa hàng việt về nông thôn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc và hàng năm tổ chức Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2020. Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ KHĐT (b/c);
 - TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
 - Chánh Văn phòng và các PCVP UBND tỉnh;
 - Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Chuyên viên NCTH;
 - Lưu VT.
- (Đ- b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Duy Thành